# Kinh Tự Hoan Hỷ (Sampasādanīya Sutta)

*Kinh Trường Bộ (VNC PHVN, 2020)*

28. KINH Tự HOAN HỶ (Sampasãdanĩya Suttdỷ

141. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở tại NãỊaiidã, trong vườn xoài Pãvãrika. Lúc bấy giờ9 Tôn giả Sãriputta (Xá-lợi-phất) đến tại chỗ Thế Tôn ở, đảnh lễ Thế Ton và ngồi xuống một bên. Khi ngồi xuống một bên5 Tôn giả Sãriputta bạch Thế Tôn:  Bạch Thế T6n, con tin tưởng Thế Tôn đến nỗi con nghĩ rằng ở quá khứ, ở tương lai cũng như ở hiện tại, không thể có một vi Sa-môn, một vị Bà-la-môn nào khác có thể vĩ đại hơn Thế Tôn, sáng suốt hơn Thế Tôn về phương diện giác ngộ. 142.  Này Sãriputta, lời nói của ngươi thật là đại ngôn, thật là gan dạ. Ngươi thật đã rống tiếng rống con sư tử khi ngươi nói: "Bạch Thế Ton, con tin tưởng Thế Tôn đến nỗi con nghĩ rằng ở quá khứ, ở tương lai cũng như ở hiện tại, không thể có một vị Sa-môn, một vị Bà-la-môn nào khác có thể vĩ đại hơn Thế Tôn, sáng suốt hơn Thế Tôn về phương diện giác ngộ." Này Sãriputta, có phải ngươi đã được biết trong quá khứ? các vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với tâm của ngươi biêt được tâm của tât cả các vị Thê Tôn, giới đức của chư vị Thế Tôn là như vậy, pháp là như vậy? trí tuệ là như vậy? an trú là như vậy, giải thoát của chư vị The Tôn là như vậy?  Bạch Thế Tôn5 không.  Này Sãriputta, có phải ngươi đã được biết trong tương lai, các vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với tâm của ngươi biết được tâm của tat cả các vị Thế Tôn, giới đức của chư vị Thế Tôn là như vậy? pháp là như vậy, trí tuệ là như vậy5 an tm là như vậy, giải thoát của chư vị Thế Tôn là như vậy? -Bạch Thế Tôn, không.  Này Sãriputta, có phải ngươi đã được biết trong hiện tại, Ta là vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác, với tâm của ngươi biết được tâm của Thế Tôn, giới đức của Thế Tôn là như vậy, pháp là như vậy, trí tuệ là như vậy? an trú là như vậy, giải thoát của Thế Tôn la như vậy? -Bạch Thế Tôn, không. -Này Sãriputta, hãy xem! Ngươi không có trí tuệ biêt được tâm tư của

1 Xem D. L III. 61; s. V. 159; A. I. 26. Kinh tượng đương trọng bộ Trường A-hàm kỉnh là Tự hoan hỷ kinh (TOI. 0001.18. 0076b24). Tham chiếu: Phật thuyêt Tín Phật công đức kỉnh  (r.01. 0018. 0255all); Tạp.(r.02. 0099.498. 0130cÓ7).



chư vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác ở quá khứ, ở hiện tại và ở tương lai; cho nên? này Sãriputta, lời nói của ngươi tuyên bố thật là đại ngôn, thật là gan dạ. Ngươi thật đã rống tiếng rống con sư tử khi ngươi nói: uBạch Thế Tôn, con tin tưởng Thế Tôn đến nỗi con nghĩ rằng ở quá khứ, ở tương lai cũng như ở hiện tại, không thể có một vị Sa-mQn, vị Bà-la-môn nào khác có thể vĩ đại hơn Thế Tôn, sáng suốt hơn Thế Tôn về phương diện giác ngộ?9 143.  Bạch Thế Tôn, con không có trí tuệ để được biết tâm tư của chư vị A-la-hán Chanh Đẳng Giác trong quá khứ, hiện tại và vị lai. Bạch Thế Tôn? nhưng con biết truyền thống về Chánh pháp. Bạch Thế Tôn, như vị vua có một thành trì ở biên cảnh, có hào lũy kiên cố? có thành quách, tháp canh kiên cố và chỉ có một cửa thành ra vào. Cửa thành có vị giữ cửa thông minh, biệt tài và giàu kinh nghiệm, ngăn chặn những người lạ, chỉ cho vào những ai quen biết. Người này, trong khi đi tuần tiễu xung

quanh thành, có thê không thây hết các chắp nối và khe hở của tường nhỏ cho đến một coh mèo có thể đi qua được, nhưng người ấy chỉ cần biết rang các sinh vật to lớn hơn muốn đi vào hay đi ra thành này, tất cả đều phải đi vào hay đi ra cửa này. Bạch Thế Tôn? cũng vậy, con biết truyền thống về Chánh pháp. Tất cả những vị A-la-hán Chánh Đấig Giác trong thời quá khứ, tất cả những bậc Thế Tôn này đã diệt trừ năm triền cái9 những nhiễm tâm khiển trí tuệ yếu ớt, đã khéo an trú tâm vào Bôn niệm xứ? đã như thật tu Bảy giác chi, đã chứng ngộ Vô thượng Chánh đẳng giác. Tất cả những vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác trong thời vị lai, tất cả những bậc Thế Tôn này sẽ diệt trừ năm triền cái? những nhiễm tâm khiến trí tuệ yếu ớt5 sẽ khéo an trú tâm vào Bốn niệm xứ, sẽ như thật tu Bảy giác chi và sẽ chứng ngộ Vô thượng Chánh đẳng giác. Bạch Thế Tôn, và nay Thế Ton, bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác đã diệt tnr năm triền cái5 những nhiễm tâm khiến trí tuệ yếu ớt, đã khéo an trú tâm vào Bốn niệm xứ5 đã như thật tu Bảy giác chi, đã chứng ngộ Vô thượng Chánh đẳng giác. 144. Và nay ở đây, con một thời yết kiến Thế Tôn để nghe pháp. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn thuyết pháp cho con, mỗi pháp lại cao thượng, thâm thúy hơn pháp trước, hắc pháp và bạch pháp đều được đề cập, đối chiếu. Bạch The Tôn? nhờ Thế Tôn thuyết pháp cho con, mỗi pháp lại cao thượng, thâm thúy hơn pháp trước, hắc pháp và bạch pháp đều được đề cập5 đối chiếu như vậy, nên trong sự thâm hiểu Chánh pháp, một pháp được con thâm hiểu trọn vẹn9 đó là lòn^ tin của con vào vị Bổn sư: Thế Tôn là bậc Chánh Đẳng Giác, pháp được The Tôn khéo thuyết giảng và chúng Tăng đã khéo hành trì. 145. Bạch Thế Tôn, lai nữa, điểm này thật là vô thượng: Thế Ton thuyết pháp về các thiện pháp. Ở đây5 những thiện pháp là Bốn niệm xứ, Bốn chánh cần, Bốn như ý túc, Năm căn, Năm lực, Bảy giác chi, Thánh đạo tám ngành. Bạch Thế Tôn, ở đây5 vị Tỷ-kheo tận diệt các lậu hoặc, có thể tự mình chứng tri và chứng ngộ, đạt đến và an trú ngay trong hiện tại Tâm giải thoát và Tuệ giải thoát vô lậu này. Bạch Thế Tôn, thật là vô thượnệ đối với các thiện pháp. Tất cả điểm này, Thế Tôn đã biết và ngoài sự hiểu biet của Ngài, không có gì còn

28. KINH Tự HOAN HỶ  487

9 e9

lại đê hiêu biêt hơn nữa. Không có một ai, một Sa-môn hay một Bà-la-môn nào khác có thể chứng biết hơn Thế Tôn về vấn đề các thiện pháp. 146. Bạch Thế Tôn, lại nữa, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về sự trình bày các nhập xứ. Bạch Thê Tôn, sáu nội xứ và ngoại xứ, tức là mắt và sắc, tai và tiếng, mũi và hương, lưỡi và vj, thân và xúc, ý và pháp. Bạch Thế Tôn, thật là vô thượng về sự trình bày các nhập xứ. Tất cả điểm này, Thế Tôn đã biết và ngoài sự hiểu biết của Ngài, không có gì còn lại để hiểu biết hơn nữa. Không có một ai, một Sa-môn hay một Bà-la-môn nào khác có thể chứng biết hơn Thế Tôn về vấn đề trình bày các nhập xứ. 147. Bạch Thế T6n, lại nữa, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề nhập thai. Bạch Thế Tôn? có bốn loại nhập thai: Bạch Thế T6n, ở đây, có loại không biết mình nhập bụng người mẹ, không biết mình trú trong bụng n^ười mẹ và không biết mình ra khỏi bụng người mẹ. Đó là loại nhập thai thứ nhat. Lại nữa, bạch Thế Tôn? có loại biết mình nhập bụng người mẹ nhưng không biết mình an trú trong bụng người mẹ và không biết mình ra

khỏi bụng người mẹ. Đó là loại nhập thai nhứ hai. Lại nữa, bạch Thế Tôn, có loại biết mình nhập bụng người mẹ, biết mình an trú trong bụng người mẹ nhưng không biết mình ra khỏi bụng người mẹ. Đó là loại nhập thai thứ ba. Lại nữa, bạch Thê Tôn, có loại biêt mình nhập bụng người mẹ, biêt mình an trú trong bụng người mẹ và biết mình ra khỏi bụng người mẹ. Đó là loại nhập thai thứ tư. Đây là bốn loại nhập thai. Bạch Thế Tôn, thật là vô thượng về vấn đề nhập thai. 148. Bach Thế Tôn? lại nữa, điểm này thật là VO thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề sai khác trong sự ký tâm. Bạch Thế Ton, có bốn loại ký tâm sai khác như thế này: Bạch Thế Tôn, có hạng tự tỏ lộ bằng hình tướng: "V của ngươi là như thế này, ý của ngươi là như vậy, tâm của ngươi là như thế này. Nếu có tỏ lộ nhiều đi nữa thì sự tỏ lộ là như vậy, không phải gì khác.^, Như vậy là loại ký tâm thứ nhất. Lại nữa, bạch Thế T6n, ở đây có loại không tự tỏ lộ bằng hình tướng, nhưng tỏ lộ sau khi nghe tiếng phát ra bởi người, phi nhân, hay chư thiên: "Y của ngươi là như thế này, ý của ngươi là như vậy, tâm của ngươi là như thế này. Nếu có tỏ lộ nhiều đi nữa thì sự tỏ lộ là như vậy, không phải gì khác." Như vậy là loại ký tâm thứ hai. Lại nữa, bạch Thế Tôn, ở đây có loại không tự tỏ lộ bằng hình tướng, cũng không tự tỏ lộ sau khi nghe tiếng phát ra bởi người, phi nhân hay chư thiên, mà tự tỏ lộ sau khi nghe tiếng rõ ràng và hợp lý5 phát ra từ tầm và tứ: "V của ngươi là như thế này, ý của ngươi là như vậy, tâm của ngươi là như thế này. Nếu có tỏ lộ nhiều đi nữa thời sự tỏ lộ là như vậy, không phải gì khac/9 Như vậy là loại ký tâm thứ ba.



Lại nữa5 bạch Thế Tôn, ở đây có loại không tự tỏ lộ bằng hình tướng, cũng không tự tỏ lộ sau khi nghe tiếng phát ra bởi người, phi nhân hay chư thiên, cũng không tự tỏ lộ sau khi nghe tiêng rõ ràng và hợp lý, phát ra từ tàm và tứ, nhimg khi chứng được định, không tâm không tứ, có thê biết được tâm người khác với tâm của mình: "Tùy ỵ hành của Tôn giả này, vị này sẽ hướng tâm đến suy tầm này. Nếu có tỏ lộ nhiêu đi nữa thời sự tỏ lộ là như vậy, không phải ỆÌ khac.^ Như vậy là loại ký tâm thứ tư. Bạch Thế Tôn, thật là vô thượng về van đề ký tâm sai khác. 149. Lai nữa? bạch Thế Tôn, điểm này thật là vô thượng: Lúc Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề kiến định (dassanasamãpattỉ). Bạch Thế Tôn, có bốn loại kiến định như thế nay: Ở đây, bạch Thế Tôn, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nhờ nhiệt tâm, nhờ tinh tan, nhờ cần mẫn, nhờ không phóng dật, nhờ chánh ức niệm nên tâm nhập định. Với tâm nhập định như vậy, vị ây quán sát thân này? dưới từ bàn chân trở lên5 trên cho đến đảnh tóc, bao bọc bởi da và chứa đầy những vật bất tịnh sai biệt: Trong thân này, đây là tóc, lông5 móng, răng, da, thịt? gân, xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô, lá lách, phổi, ruột, màng ruột5 bao tử, phân, mật, đàm (niêm dịch)5 mủ? máu, mồ hôi5 mỡ, nước mắt, mỡ da, nước miếng, nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiêu. Như vậy là kiến định thứ nhất. Lại níĩa, bạch Thế Tôn, ở đây có vị Sa-môn hay Bà-la-môn? nhờ nhiệt tâm, nhờ tinh tấn, nhờ cần mẫn, nhờ không ph6ng dật? nhờ chánh ức niệm nên tâm nhập định. Với tâm nhập định như vậy9 vị ây quán sát thân này? dưới từ bàn chân trở lên? trên cho đến đảnh t6c, bao bọc bởi da và chứa đầy những vật bất tịnh sai biệt: Trong thân này, đây là t6c, lông, móng, răng, da, thịt, gân? xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô, lá lách, phôi, ruột? màng ruột, bao tử, phân, mật5 đàm (niêm dịch), mủ? máu, mồ hôi5 mỡ5 nước mắt, mỡ da, nước miếng,

nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiểu. Hơn nữa? vị ấy quán sát bộ xương của người ấy còn liên kết với nhau, còn dính thịt5 máu và da. Như vậy là kiến định thứ hai. Lại nữa, bạch Thê Tôn... Hơn nữa, vị ây vượt qua sự quán sát bộ xương của người ấy còn liên kết với nhau, còn dính thịt, máu và da, nhận thấy dòng tâm thức không gián đoạn của người ấy, như là an trú cả đời này và an trú cả đời sau. Như vậy là kiến định thứ ba. Lại nữa5 bạch Thê Tôn... Hơn nữa, vị ây vượt qua sự quán sát bộ xương của người ấy còn liên kết với nhau, còn dính thịt, máu và da, nhận thấy dòng tâm thức không gián đoạn của người ấy, như là không an trú cả đời này và cả đời sau. Như vậy là kiến định thứ tư. Bạch Thế Tôn? thật là vô thượng về vấn đề kiến định. 150. Lại nữa, bạch Thế Tôn? điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp vê vân đê phân loại các loại người. Bạch Thê Tôn, có bảy loại người như thế này: Câu phần giải thoát, Tuệ giải thoát, Thân chứng, Kiến chí, Tín giải thoát, Tùy pháp hành, Tùy tín hành. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề phân loại loài người.

28. KINH Tự HOAN HỶ  489

151. Lại nữa, bạch Thế Tôn, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề tinh cần. Bạch Thế Tôn, có Bảy giác chi như thế này: Niệm giác chi, Trạch pháp giác chi, Tinh tấn giác chi, Hỷ giác chi, Khinh an giác chi, Định giác chi, Xả giác chi. Bạch Thế Tôn? như vậy là tối thượng về vấn đề tinh cần. 152. Lai nữa, bạch Thế Tôn? điểm này thật là yô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề tiến bộ trong sự tu hành. Bạch Thế Tôn, có bốn loại đạo hành như thế này: Hành trì khổ? chứng ngộ chậm; hành trì khổ, chứng ngộ mau; hành trì lạc, chứng ngộ chậm; hành tri lạc, chứng ngộ mau. Bạch Thê Tôn, ở dây, trong trường hợp hành trì khô5 chứng ngộ chậm; bạch Thế Tôn? sự hành trì cả hai phương diện đều được xem là hạ liệt, vừa khổ vừa chậm. Bạch Thế Tôn, ở đây? trong trường hợp hành trì khổ, chứng ngộ mau; bạch Thế Tôn, sự hành trì này vì kho nên được gọi là hạ liệt. Bạch Thế Tôn, ở dây, trong trường hợp hành trì lạc, chứng ngộ chậm; bạch Thế Tôn? sự hành trì này vì chạm nên được gọi là hạ liẹt. Bạch Thế Tôn, ở dây, trong trường hợp hành trì lạc? chứng ngộ mau; bạch Thê Tôn? sự hành trì này cả hai phương diện đêu được xem là cao thượng, vừa lạc và vừa mau. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề đạo hành [tiến bộ trên đường tu hành]. 153. Lai nữa, bạch Thế Tôn, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề chánh hạnh trong ngôn ngữ. Bạch Thế Tôn, ở dây, một người không những không nói những lời liên hệ đến nói láo, mà còn phải, trong khi tìm cách thắng cuộc, không dùng lời vu khống, lời ác khẩu và lời ly gián; trái lại? người ấy nói lời từ hòa? sáng suốt? đáng được giữ gìn và nói đúng thời. Bạch Thế Tôn? như vậy là tối thượng về chánh hạnh trong ngôn ngữ. Lại nữa? bạch Thế Tôn? điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề giới hạnh của con người. Bạch Thế Tôn, ở dây, có người chơn thật, thành tín, không dối trá, không lừa gạt, không gợi ý, không chiêm tướng, không lấy lợi cầu lợi? hộ trì các căn, ăn uống tiết độ9 hành động ôn hòa, luôn luôn cảnh giác, không chán nản, tinh cần, trầm tư, chánh niệm, ngôn từ lanh lợi, hành vi tốt, gan dạ, chịu dựng, biết điều, không tham dục9 tỉnh giác, cẩn trọng. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề giới hạnh của con người. 154. Lại nữa, bạch Thế Tôn, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về sự sai biệt trong sự giảng dạy. Bạch Thế Tôn, có bon loại giảng

dạy. Bạch Thế Tôn? Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này cần phải theo sự giảng dạy, hành trì như thê này, sẽ diệt trừ ba kiêt sử, sẽ chứng Dự lưu, không còn bị đọa lạc9 chắc chắn sẽ được giác ngộ. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này cần phải theo sự giảng dạy, hành trì như thế này, sẽ diệt trừ ba kiết sử, làm cho muội lược tham, sân, si, sẽ chứng Nhất lai, phải sanh đời này một lần nữa trước khi diệt tận khổ đau.



Bạch Thế Tôn, Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này cần phải theo sự giảng dạy, hành trì như thế này, sẽ diệt trừ năm hạ phần kiết sử? sẽ được hóa sanh và ở tại cảnh giới ây nhập Niêt-bàn, không còn vê lại đời này. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này cần phải theo sự giảng dạy5 hành trì như thế này, sẽ diệt trừ các lậu hoặc, tự mình giác tri, chứng ngộ9 chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại Vô lậu tâm giải thoát và Tuệ giải thoát. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề sai biệt trong sự giảng dạy. 155. Lại nữa, bạch Thế Tôn? điểm này thật là vô thượiig: Thế Tôn thuyết pháp về Giải thoát trí của người khác. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết nệười khác: Người này theo sự giảng dạy, hành trì như thế này, sẽ diệt trừ ba kiết sử, sẽ chứng Dự lưu, không còn bị đọa lạc, chắc chắn sẽ được giác ngộ. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này theo sự giảng dạy, hành trì như thế này, sẽ diệt trừ ba kiết sử, làm cho muội lược tham, sân, si, sẽ chứng Nhất lai, phải sanh lại trong đời này một lần nữa trước khi diệt tận khổ đau. Bạch Thế Tôn5 Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này theo sự giảng dạy, hành trì như thế này, sẽ diệt trừ năm hạ phần kiết sử, sẽ được hóa sanh và ở tại cảnh giới ấy nhập Niết-bàn, không còn về lại đời này. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn nhờ tự chánh tư duy, biết người khác: Người này theo sự giảng dạy, hành trì như thế này, sẽ diệt trừ các lậu hoặc, tự mình giác tri, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại Vô lậu tâm giải thoát và Tuệ giải thoát. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề Giải thoát trí của người khác. 156. Lại nữa5 bạch Thế Tôn, điểm nay thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề Thường trú luận. Bạch Thế Tôn, có ba loại Thường trú luận như thế này: Bạch Thế Tôn, ở đây? có vị Sa-môn hay Bà-la-môn, nhờ nhiệt tâm, nhờ tinh tấn, nhờ cần mẫn, nhờ không phóng dật, nhờ chánh ức niệm nên tâm nhập định. Khi tâm nhập định, vị ấy nhớ được nhiều đời sống quá khứ như một đời, hai đời? ba đời, bốn dời, năm đời, mười đời? trăm dời, ngàn đời, trăm ngàn đời, hàng trăm đời5 hàng ngàn đời5 hàng trâm ngàn đời5 nhớ rằng: "Khi được sanh tại chỗ ấy, tôi sống với tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, lạc thọ khổ thọ như thế này, tuổi thọ như thế này. Từ chỗ ấy chết di, tôi lại được sanh đến chỗ kia. Tại chỗ kia, tôi đã sống với tên như thế này, tuổi thọ như thế này...” Như vậy, vị ấy nhớ nhiều đời quá khứ với những đặc điểm và những chi tiết. Vị ấy nói rằng: "Trong thời quá khứ, tôi biết được thế giới đã hoại hay đã thành, trong tương lai tôi biết được thế giới sẽ hoại hay sẽ thành. Bản ngã và thế giới là thường trú, bất sanh, vững chắc như đỉnh núi, như trụ đá, còn những loại hữu tình kia thì liru chuyển, luân hồi, chết đi sanh lại, tuy vậy chúng vẫn thường trú." Đó là Thường trú luận thứ nhất.

Lại nữa, bạch Thế Tôn, ở đây, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nhờ nhất tâm, nhờ tinh tấn, nhờ cần mẫn, nhờ không phóng dật, nhờ chánh ức niệm nên tâm nhập định. Khi tâm nhập định, vị ấy nhớ được nhiều đời sống quá khứ như một thành kiếp hoại kiếp, hai thành kiếp hoại kiếp, ba thành kiếp hoại kiếp, bốn thành kiếp hoại kiếp, năm thành kiếp hoại kiếp, mười thành kiếp hoại kiếp, nhớ rằng: "Khi được sanh tại chỗ ấy, tôi đã sống với tên như thế này? dòng họ như thể này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này5 lạc thọ khổ thọ như thế này, tuổi thọ như the này. lư chỗ ấy chết di, tôi lại sanh tại chỗ kia. Tai chỗ kia, tôi đã sốnẹ với tên như thế này, dòng ho như thế này, giai cấp như thế này, ăn u6ng như the này, lạc thọ khổ thọ như thế này, tuổi thọ như thế này. Từ chỗ kia chêt đi5 tôi được sanh tại chỗ nay?9 Như vậy, vị ấy nhớ nhiều đời quá khứ với những đặc điểm và những chi tiết. Vị ấy nói: "Trong thời quá khứ, tôi biết được the giới đã hoại hay đã thành. Trong tương lai% tôi biết được thế giới sẽ hoại hay sẽ thành. Bản ngã và thế giới là thường trú, bất sanh, vững chắc như đỉnh núi, như trụ đả, còn những loại hữu tình kia thì lim chuyển luân hồi, chết đi sanh lại, tuy vậy chúng vẫn thường trú." Đó là Thường trú luận thứ hai. Lại nữa, bạch Thế Tôn, ở đây, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nhơ nhất tâm... nên tâm nhập định. Khi tâm nhập định, vị ấy nhớ được nhiều đời sống quá khứ như mười thành kiếp hoại kiếp, hai mươi thành kiếp hoại kiếp, ba mươi thành kiếp hoại kiếp, bốn mươi thành kiếp hoại kiếp, nhớ rằng: "Khi được sanh tại chỗ ấy, tôi đã sống với tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, lạc thọ khổ thọ như thê này, tuổi thọ như thế này. Từ chỗ ấy chết di, tôi lại được sanh tại chỗ kia. Tại chỗ kia, tôi đã sốnệ với tên như thế này, dòng họ như thế này, giai câp như thê này, ăn uông như thê này? lạc thọ khổ thọ như thế nay...^ Như vậy? vị ấy nhớ nhiều đời quá khứ với những đặc điểm và những chi tiết. Vị ấy nói: "Trong thời quá khứ, tôi biết được thế giới là hoại hay đã thành. Trong tương lai, tôi biết được thế giới sẽ hoại hay sẽ thành. Bản ngã và thế giới là thường trú, bất sanh, vững chắc như đỉnh núi, như trụ đả, còn những loại hữu tình kia thì lưu chuyển luân hồi, chết đi sống lại, tuy vậy chúng vẫn thường trú.” Đó là Thường trú luận thứ ba. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề Thường trú luận. 157. Lai nữa, bạch Thế Tôn, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề Túc mạng trí. Bạch Thế Tôn, ở dây, có vị Sa-môn hay Bà-la- môn nhờ nhất tâm... nên tâm nhập định. Khi tâm nhập định, vị ây nhớ được nhiều đời sống quá khứ như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời9 mười đời, hai mươi đời. ba mươi đời5 bốn mươi đời9 năm mươi đời9 một trăm đời? một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiêu hoại kiêp, nhiêu thành kiêp, nhiêu hoại kiếp thành kiếp. Nhớ rằng: "Khi được sanh tai chỗ ấy, tôi đã sống với tên như thế này? dòng ho như thế này, giai cấp như thế này, an uống như thế này, lạc thọ khổ thọ như thế này, tuổi thọ như thế này. Từ chỗ ấy chết di, tôi lại được sanh tại chỗ kia. Tại chỗ kia, tôi đã sống với tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này? ăn uống như thế này, lạc thọ khổ thọ như thế này, tuổi thọ

như thế này." Như vậy9 vị ấy nhớ nhiều đời quá khứ với những đặc điểm và những chi tiết. Bạch Thế Tôn, có chư thiên mà tuổi thọ không thể đếm được hay không thể tính được. Nhtmg dưới bất cứ ngã thể nào được có trong quá khứ, hoặc có sắc hay không sac? hoặc có tưởng hay không tưởng, hoặc phi tưởng phi phi tưởng, họ đều nhớ đến đời quá khứ với các đặc điêm và chi tiêt như vậy. Bạch Thế Tôn, như vậy là tối thượng về vấn đề Túc mạng trí. 158. Lại nữa, bạch Thế Tôn5 điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về vấn đề Sanh tử trí của các loài hữu tình. Ở đây, bạch Thế Tôn5 có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nhờ nhất tâm... nên tâm nhập định. Khi tâm nhập định, vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh? người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ5 kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ: "Này các Hiền giả, những chúng sanh làm những ác hạnh vê thân, ngữ và ý? phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiên, tạo các nghiệp theo tà kiên, những người này, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào khô xứ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Này các Hiền gi còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh vê thân, ngữ và ý? không phỉ báng các bậc Thánh, theo Chánh kiến, tạo các nghiệp theo Chánh kiến, những người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên các thiện thú, cõi trời, cõi đời này." Như vậy, vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp dẽ, kẻ thô xấu; người may măn5 kẻ bât hạnh đêu do hạnh nghiệp của họ. Bạch Thế Tôn5 như vậy là tối thượng về vấn đề Sanh tử trí của các loại hữu tình. 159. Lại nữa, bach Thế Tôn, điểm này thật là vô thượng: Thế Tôn thuyết pháp về các loại thần thông. Bạch Thế Tôn, có hai loại than thông như thế này: Bạch Thế Tôn, có loại thần thông hữu lậu, hữu dư y, được gọi là "không phải Thánh.„ Bạch Thế Tôn, có loại thần thông vô lậu? vô dư y, được gọi là 6bậc Thánh.” “ Bạch Thế Tôn, thế nào là loại thần thông hữu lậu, hữu dư y, được gọi là "không phải Thánh^? Ở dây, bạch Thế Tôn, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nhờ nhất tâm, nhờ càn mẫn, nhờ không phóng dật? nhờ chánh ức niệm nên tâm nhập định. Khi tâm nhập định? vị ấy chứng được nhiêu loại thần thông sai khác: Một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình đi ngang qua vách, qua tường, qua núi như đi ngang hư không; độn thô trôi lên ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như trên đất liền; ngồi kiết-già ngang qua hư không như con chim, với bàn tay, chạm và rờ mặt trang mặt trời, những vật có đai oai lực, đại oai thần như vậy; có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên. Bạch Thế Tôn, như vậy là loại thần thông hữu lậu, hữu dư y, được gọí là "không phải Thánh? Bạch Thế Tôn, thế nào là thần thông vô lậu, vô dư X? được gọi là "bậc Thánh” Ở đây, bạch Thế Tôn, vị Tỷ-kheo5 nếu vị này muốn: uĐối với sự vật



đối nghịch, ta sẽ an trú với tưởng không đối nghjch", và ở dây, vị ấy an trú với tưởng không đối nghịch. Nếu vị ấy muốn: "Đối với sự vật không đối nghịch, ta sẽ an trú với tưởng đối nghịch,\ và ở dây, vị ấy an trú với tưởng đối nghịch. Nếu vị ấy muốn: "Đối với sự vật đối nghịch và khồng đối nghịch, ta sẽ an trú với tưởng không đối nghjch”, và ở dây, vị ấy an trú với tưởng không đối nghịch. Nêu vị ây muôn: C6Đôi với sự vật không

đôi nghịch và đôi nghịch, ta sẽ an trú với tưởng đối nghjch", và ở đây9 vị ấy an trú với tưởng đối nghịch. Nếu vị ấy muốn: "Loại bỏ cả hai đối nghịch và không đối nghịch, ta sẽ trú xả, chánh niệm tỉnh ệiảố\ và ở dây, vị ấy trú xả, chánh niệm tỉnh giác. Bạch Thế Tôn, như vậy là than thông vô lậu5 vô dư y, và được gọi là 6Cbậc Thánh." Bạch Thế Tôn, như vậy là vô thượng về các loại thần thông. Tất cả điểm này, Thế Tôn đã biết, và ngoài sự hiểu biết của Ngài, không có gì còn lại để hiểu biêt hơn nữa. Không có một ai, một Sa-môn hay một Bà-la-môn nào khác, có thể chứng biết hơn Thế Tôn về vấn đề các loại thần thông. 160. Bạch Thế Tôn, những gì có thể đạt được bởi một thiện nam tử có lòng tin, có tinh tấn, có kiên trì bởi sự kiên trì của con người, bởi sự tinh tấn của con người, bởi sự nỗ lực của con người, bởi sự nhẫn nhục của con người, đều được Thế Tôn chứng đạt. Bạch Thế T6n, Thế Tôn không có đam mê các dục lạc5 dục lạc này là đê tiện, hèn hạ, thuộc phàm phu, kh6ng xứng bậc Thánh, không có lợi ích. Thế Tôn cũng không đam mê tu hành kho hạnh, khổ hạnh này là khổ, không xứng bậc Thánh, không có lợi ích. Thế Tôn có thể đạt được nếu Ngài muốn, một cách dễ dàng, một cách không khó nhọc, một cách đầy đủ5 sự hạnh phúc ngay trong hiện tại do bốn thiền định đem lại. 161. Bạch Thế Tôn, nếu có ai hỏi con: "Này Hiền giả Sãriputta, trong thời quá khứ, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào còn vĩ đại hơn, còn sáng suốt hơn The Ton vê vân đê giác ngộ không? Bạch The Tôn, nêu được hỏi như vậy, con sẽ trả lời không. Bạch Thê T6n, nêu có ai hỏi con: 66Này Hiên giả Sãriputta trong thời vị lai5 có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào còn vĩ đại hơn, sáng suot hơn Thế Tôn về vấn đề giác ngO?" Bạch Thế Tôn, nếu được hỏi như vậy? con sẽ trả lời không. Bạch Thế Tôn, nếu có ai hỏi con: "Nàỵ Hiền giả Sãriputta, trong thời quá khứ, có vi Sa-môn hay Bà-la-môn nào có thể bằng Thế Tôn về vấn đề giác ngO?" Bạch Thế Tôn, nếu được hỏi như vậy? con sẽ trả lời có. "Nàỵ Hiền ệiả Sãri^utta, trong thời vị lai, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào có thể bằng The Tôn ve vấn đề giác ngO?" Bạch Thế Tôn, nếu được hỏi như vậy5 con sẽ trả lời có. Bạch Thế Tôn, nếu có ai hỏi con: "Này Hiền giả Sãriputta, trong thời hiện tại, có vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào có the bằng Thế Tôn về vấn đề giác ngO?" Bạch Thế Tôn, nếu được hỏi như vậy, con sẽ trả lời không. J = Bạch Thế Tôn, nếu có ai hỏi con: "Vi sao Tôn giả Sarifjutta một mặt thì xác nhận là có5 một mặt lại xác nhận là không c6?" Bạch Thế T6n, nếu được hỏi như vậy5 con sẽ trả lời: "Này Hiền giả? trước mặt Thế Tôn, tôi có nghe nói; từ



nơi Ngài, tôi có ghi nhận: 'Trong thời quá khứ, có các vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác bằng Ta về phương diện giác ngộ.9 Này Hiền giả, trước mặt Thế Tôn, tôi có nghe nói; từ nơi Ngài, tôi có ghi nhận: 'Trong thời vị lai, có các vị A-la-hán Chánh Đẳng Giác bằng Ta về phương diện giác ngộ/ Này Hiền giả, trước mặt Thế Tôn, tôi có nghe nói; từ nơi Ngài, tôi có ghi nhận: 'Không có trường hợp, không có sự kiện trong một thê giới, hai vị A-la-hán Chánh Đăng Giác cùng xuất hiện ở đời, không trước không sau. Sự kiện như vậy không thể xảy ra.5,5 Bạch IThế Tôn, có phải khi được hỏi và trả lời như vậy? con đã nói lên đúng ý với Thế Tôn? không có sai lạc, không có hiểu lầm Thế Tôn? Có phải con đã trả lời thuận pháp, đúng pháp? Có phải không một đối phương hợp pháp nào có thể tìm ra lý do để chỉ trích, phê bình? Này Sãriputta, được hỏi và trả lời như vậy, ngươi đã nói

lên đúng ý với Ta, không có sai lạc, không có hiểu lầm Ta. Ngươi đã trả lời thuận pháp và đúng pháp. Không một đối phương hợp pháp nào có thể tìm ra lý do đe chỉ trích, phê bình. 162. Được nghe nói vậy5 Tôn giả Ưdãyi bạch Thế Tôn: -Thật là hy hữu, bạch Thế Tôn! Thật là kỳ diệu, bạch Thế Tôn! Như Lai thiểu dục như vậy, tri túc như vậy, nghiêm túc như vậy; trong khi Như Lai có đại thần lực như vậy5 có đại uy lực như vậy mà không tự mình tỏ lộ. Bạch Thế Tôn5 nếu có một du sĩ ngoại đạo nào tự thấy mình chứng được dầu chỉ có một pháp, họ đã giương cờ [gióng trống] lên rồi. Thật là hy hữu bạch Thế Tôn! Thật là kỳ diệu, bạch Thế Tôn! Như Lai thiểu dục như vậy, tri túc như vậy5 nghiêm túc như vậy; trong khi Như Lai có đại thân lực như vậy, có đại uy lực như vậy mà không tự mình tỏ lộ.  Hãy ghi nhận? này Udãyi! Như Lai thiểu dục như vậy, tri túc như vậy5 nghiêm túc như vậy; trong khi Như Lai có đại thần lực như vậy, có đại uy lực như vậy mà không tự mình tỏ lộ. Này Udãyi5 nếu có một du sĩ ngoại đạo nào tự thấy mình chứng được dầu chỉ có một pháp, họ đã giương cờ [gióng trống] lên rồi. Này Udãyi hãy ghi nhận! Như Lai thiểu dục như vậy, tri túc như vậy, nghiêm túc như vậy; trong khi Như Lai có đại thần lực như vậy, có đại uy lực như vậy mà không tự mình tỏ lộ. 163. Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Săriputta: -Vậy Săriputta, ngươi phải luôn luôn thuyêt pháp phân biệt này cho các Tỷ- kheo, Tỷ-kheo-ni, các nam cư sĩ và các nữ cư sĩ. Này Sãriputta, nếu có những kẻ ngu nào còn nghi ngờ hay thắc mắc đối với Như Lai, nếu họ được nghe pháp phân biệt này, nghi ngờ hay thắc mắc của họ đối với Như Lai sẽ được diệt trừ. Như vậy, Tôn giả Sãriputta đã nói lên lòng hoan hỷ của mình đối với Thế Tôn. Do vậy, danh từ “Tụ* hoan hỷ^ (Sampasãdarìĩyà) được dùng cho bài kinh này.

*Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.*